

BỘ CÔNG AN-ỦY BAN
THỂ DỤC THỂ THAO
Số: 01-LB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 1966

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Quy định các chế độ sử dụng, bảo quản, vận chuyển, sản xuất, sửa chữa các loại súng đạn thể thao Quốc Phòng

Thi hành Nghị định số 175-CP ngày 11-12-1964 của Hội đồng Chính phủ về việc quản lý vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao quốc phòng.

Căn cứ vào điều 7 của Nghị định số 175-CP, Bộ Công an và Ủy ban thể dục thể thao quy định cụ thể các chế độ sử dụng, bảo quản, vận chuyển, sản xuất, sửa chữa súng đạn thể thao quốc phòng như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Súng đạn thể thao quốc phòng là của Nhà nước do Ủy ban thể dục thể thao phân phối cho Ban thể dục thể thao các tỉnh, thành và các ngành; Ban thể dục thể thao tỉnh, thành và các ngành chịu trách nhiệm phân phối cho các đội bắn súng thể thao quốc phòng các cơ sở (xã, xí nghiệp, trường học, cơ quan, công trường, nông trường, lâm trường, khu phố, hợp tác xã) để làm nhiệm vụ luyện tập thi đấu thể thao và khi cần thiết sẽ sử dụng vào việc chiến đấu bảo vệ trị an.

Cá nhân không được quyền có súng đạn thể thao quốc phòng làm của riêng. Bất cứ ai có súng đạn riêng, kể cả cán bộ, chiến sĩ trong quân đội nhân dân và công an nhân dân vũ trang, không kể do nguồn gốc nào mà có, đều phải kê khai và nộp cho cơ quan công an hoặc Ban thể dục thể thao cấp tỉnh, thành. Tùy theo phẩm chất của súng đạn, người nộp vũ khí có thể được xét bồi hoàn một số tiền thích đáng. Nếu không chịu nộp, khi phát hiện thấy, sẽ bị xử lý về hành chính, súng đạn bị tịch thu.

2. Súng thể thao quốc phòng, sau khi được phân phối cho các cơ sở địa phương nào đều phải mang súng đạn đến Sở, Ty công an địa phương ấy đăng ký cấp giấy phép. Khi đến đăng ký phải có giấy giới thiệu của Ban thể dục thể thao tỉnh, thành phố, ngành. Khi giấy phép hết hạn phải mang súng và giấy phép cũ đến cơ quan công an kiểm tra, ký gia hạn hoặc đổi giấy phép mới.

3. Các cơ quan, xí nghiệp vv... được phân phối súng đạn thể thao quốc phòng không được tự điều chuyển, đổi chác, bán cho cơ quan khác hoặc bán cho cá nhân. Trường hợp điều chuyển súng cho các đơn vị trực thuộc phải báo cho Ban thể dục thể thao tỉnh, thành phố, ngành mình biết và khi nào Ban thể dục thể thao cấp giấy giới thiệu đến Sở, Ty công an đổi giấy dùng súng mới có giá trị.

4. Các Sở, Ty công an và Ban thể dục thể thao các tỉnh, thành phố và ngành cần phối hợp chặt chẽ, thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý súng đạn thể thao.

5. Các cơ quan, xí nghiệp, thôn xã, khu phố v.v... được phân phối súng đạn thể thao quốc phòng cứ sáu tháng một lần báo cáo về Sở, Ty công an và Ban thể dục thể thao nơi trực tiếp quản lý, các Sở, Ty công an, Ban thể dục thể thao các tỉnh, thành, ngành cứ một năm báo cáo một lần về Bộ Công an, Ủy ban thể dục thể thao trung ương về tình hình súng đạn thể thao của đơn vị, địa phương mình.

Trường hợp xảy ra tai nạn, hoặc thất lạc, mất súng đạn thì phải báo cáo ngay cho Đoàn, Khu, Huyện công an nơi gần nhất, đồng thời phải báo cáo về Sở, Ty công an và Ban thể dục thể thao nơi trực tiếp quản lý.

II. BẢO QUẢN

6. Súng đạn thể thao quốc phòng, ngoài thì giờ luyện tập, công tác và thi bắn đều phải tập trung tại kho của cơ quan, xí nghiệp và được bảo quản chặt chẽ, không để xảy ra thất lạc hoặc mất súng và cử người phụ trách. Riêng ở xã mới được phép giao cho cá nhân giữ để ở nhà riêng, những người được giao giữ súng đạn do Ủy ban hành chính xã xét duyệt.

Đối với các vận động viên “bắn súng nâng cao” cần có súng để luyện tập thường xuyên phải do Ban thể dục thể thao cấp tỉnh, thành phố, cơ quan xét và khi phát